

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch tuyên truyền cổ động trực quan
và quảng cáo ngoài trời tỉnh Hà Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Số 03/2008/TT-BKH ngày 01/7/2008 về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/1/2008 của Chính phủ; số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam đến 2020;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam: Số 364/QĐ-UBND ngày 25/3/2011 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2050; số 1257/QĐ-UBND ngày 29/10/2013 về việc phê duyệt Đề cương Quy hoạch tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời tỉnh Hà Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại văn bản số 63/TTr-SVHTTDL ngày 14/10/2014; Báo cáo thẩm định Quy hoạch của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 1147/BC-SKHĐT ngày 14/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời tỉnh Hà Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Quy hoạch, hình thành hệ thống bảng tuyên truyền cổ động trực quan, quảng cáo ngoài trời thống nhất, đồng bộ; phục vụ có hiệu quả cho công tác tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị, quảng cáo thương mại ngoài trời, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển. Đồng thời, tạo cảnh quan đẹp cho các đô thị và quảng bá phát triển du lịch.

- Định hướng, xác định cụ thể nguyên tắc, vị trí đất đai, quy mô, kích thước và nội dung của các hình thức bảng tuyên truyền, quảng cáo, tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý Nhà nước, thúc đẩy xã hội hóa các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, quảng cáo ngoài trời.

- Sau 03 năm thực hiện quy hoạch, không còn bảng quảng cáo nằm ngoài quy hoạch được phê duyệt.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Xây dựng hệ thống bảng tuyên truyền cổ động trực quan

* Giai đoạn 2015-2020:

- Rà soát, điều chỉnh hệ thống bảng cổ động trực quan, băng zôn, trạm bảng tin, bảng hộp đèn trên cột điện và dải phân cách (*sau đây gọi tắt là bảng cổ động trực quan*) đã có ở trung tâm các thành phố, thị trấn, phường, xã cho phù hợp với Quy hoạch.

- Xây dựng hệ thống bảng cổ động trực quan ở trung tâm thành phố Phủ Lý: Đường Biên Hòa, dọc quốc lộ 1A (đi qua thành phố Phủ Lý), đường Lê Công Thanh, đường Trường Chinh, đường Lý Thái Tổ, khu hành chính mới của tỉnh; khu vườn hoa Nam Cao, các khu đô thị, các khu công nghiệp và từ cửa ô thành phố Phủ Lý đi trung tâm các huyện.

- Xây dựng các bảng cổ động trực quan tại trung tâm các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn và các di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng.

- Xây dựng các bảng cổ động trực quan tuyên truyền các nội dung tổng hợp về chính trị, kinh tế, văn hóa, du lịch, thương mại tại các điểm giáp ranh các tỉnh: Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình, Hà Nội, Hưng Yên.

* Giai đoạn 2020-2030:

- Rà soát, sửa chữa nâng cấp các bảng tuyên truyền cổ động trực quan cũ bị hỏng, xuống cấp. Tiếp tục xây dựng hệ thống bảng và các hình thức tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị theo quy hoạch, đặc biệt ở các tuyến đường mới, các khu đô thị và khu công nghiệp mới hình thành.

- Tiếp cận và đưa công nghệ tuyên truyền hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

2.2. Xây dựng hệ thống bảng quảng cáo ngoài trời:

* Giai đoạn 2015-2020:

- Rà soát, điều chỉnh các bảng quảng cáo xin gia hạn về vị trí, diện tích, quy mô, hình thức theo quy hoạch được duyệt.

- Cấp phép và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư các bảng tấm lớn trên tuyến quốc lộ 1A, Đường Phủ Lý - Nam Định mới và các trục đường liên tỉnh, liên huyện, liên xã, các giao lộ lớn.

- Xây dựng hệ thống bảng quảng cáo hộp đèn tại dải phân cách và trên cột điện, các điểm treo băng zôn quảng cáo tại một số tuyến đường, tuyến phố phù hợp thuộc thành phố Phủ Lý và trung tâm các huyện.

- Xây dựng Bảng quảng cáo điện tử (LED) tại Trung tâm Thành phố Phủ Lý và một số vị trí thuận lợi khác.

- Tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo khác, đặc biệt tại các điểm thu hút, tập trung nhiều người như: Khu Nhà văn hóa trung tâm tỉnh, trung tâm hội chợ triển lãm, khu vực các nút, điểm giao thông, khu vực chợ...

* Giai đoạn 2020-2030:

- Rà soát, yêu cầu sửa chữa, thay thế các loại bảng, các hình thức quảng cáo đã thực hiện; tiếp tục cấp phép bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống bảng, các hình thức quảng cáo theo quy hoạch. Đặc biệt là trên toàn tuyến Quốc lộ 1A, Khu trung tâm hành chính mới của tỉnh, trung tâm thành phố và các huyện, các xã, thị trấn bảo đảm mỗi công trình có thể đầu tư khai thác trong nhiều năm.

- Dựa công nghệ mới, hiện đại, tiên tiến (hình ảnh cuộn, hình ảnh quảng cáo di động...) vào loại hình quảng cáo tấm lớn trên tuyến đường 1A, đường 21 Phủ Lý - Nam Định và một số tuyến đường lớn, thu hút được hiệu quả quảng cáo cao.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH TUYÊN TRUYỀN CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN VÀ QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI

1. Nguyên tắc

- Hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời phải tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo an toàn giao thông, phù hợp mỹ quan đô thị, khu dân cư và thuần phong mỹ tục Việt Nam.

- Việc phối hợp giữa tuyên truyền cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị và quảng cáo thương mại trên cùng một diện tích phải đảm bảo phù hợp về nội dung, hình thức và được phép của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo.

- Ưu tiên các vị trí thuận lợi nhất (giao lộ, đầu mối giao thông, điểm tiếp giáp với các tỉnh, có lưu lượng người đi đông, không che khuất tầm nhìn...) cho tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị. Kế thừa hệ thống tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời hiện tại đã được cấp phép. Gia hạn, điều chỉnh theo quy hoạch với lộ trình phù hợp.

- Khuyến khích xã hội hóa công tác tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời, đặc biệt là các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và sử dụng các hình thức tuyên truyền, quảng cáo đúng vị trí, kiểu dáng, diện tích...đã quy hoạch.

- Đối với các tuyến đường đang thực hiện hoặc đã dự kiến, đã có trong quy hoạch giao thông, các khu vực chưa có quy hoạch xây dựng... không chấm vị trí quy hoạch. Trên cơ sở các nguyên tắc, yêu cầu về an toàn, quy mô, hình thức, diện tích trong quy hoạch thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan sẽ đề xuất, xem xét bổ sung quy hoạch, cho phép thực hiện tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị hoặc quảng cáo ngoài trời cho phù hợp.

2. Những hình thức, phương tiện không cần giấy phép

Quảng cáo trên dù che, xe đẩy, thùng hàng, cờ dây, trong siêu thị, trung tâm thương mại, cao ốc, văn phòng phải tuân theo quy định của pháp luật về quảng cáo và đảm bảo các điều kiện sau: Quảng cáo trên dù che, xe đẩy, thùng hàng không được dùng âm thanh để quảng cáo; Các loại dù che, cờ dây, tờ rơi, mẫu giới thiệu sản phẩm chỉ được đặt trong khuôn viên của nơi kinh doanh, địa điểm tổ chức, khách sạn, nhà hàng.

3. Quy định đối với biển hiệu

Việc viết, đặt biển hiệu của tổ chức, cá nhân tại trụ sở, nơi kinh doanh của tổ chức, cá nhân tại Hà Nam nhằm giới thiệu tên gọi, địa chỉ giao dịch phải tuân theo quy định như sau:

* Với biển hiệu đặt trên vỉa hè, lề đường: Phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép, không được che chắn không gian thoát hiểm, cứu hoả, không được gây ảnh hưởng đến giao thông công cộng. Bề rộng lớn nhất của biển hiệu, bảng quảng cáo (đối với vỉa hè có bề rộng trên 3,0 m) là 1,5 m - tính từ mép bờ vỉa của đường trở vào.

* Đối với biển hiệu gắn vào tường nhà: Phải đặt sát cổng, cửa hoặc mặt trước, ốp sát vào ban công tầng một hoặc trên mái hiên của trụ sở, nơi kinh doanh của tổ chức, cá nhân; Biển hiệu và thiết bị chiếu sáng không được lấn chiếm không gian công cộng.

Diện tích biển hiệu không được vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà, không được vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu, không vi phạm chỉ giới xây dựng.

Đối với cao ốc có nhiều cơ quan, tổ chức đặt văn phòng thì khu vực đặt biển hiệu của cơ quan, tổ chức nằm trong khuôn viên của cao ốc. Kích thước và vị trí đặt biển hiệu do đơn vị quản lý cao ốc quy định nhưng phải đảm bảo an toàn về giao thông, an toàn cho người, tài sản trong khu vực đặt biển và phải đảm bảo mỹ quan đô thị.

Số lượng biển hiệu: Mỗi cơ quan, tổ chức chỉ được 01 biển hiệu ngang và không quá 02 biển hiệu dọc. Đối với cao ốc, văn phòng có nhiều cơ quan, tổ chức đặt văn phòng thì mỗi cơ quan tổ chức chỉ được đặt một biển hiệu.

4. Hệ thống tuyên truyền cổ động trực quan

4.1. Bảng cổ động trực quan

* Địa điểm:

- Tại các tuyến đường cao tốc, quốc lộ, liên tỉnh, liên huyện, liên xã và một số vị trí thuận lợi trong nội thành thành phố Phủ Lý, Khu vực Nhà văn hóa và trung tâm các huyện, xã phường, thị trấn, thị tứ. Điểm giáp ranh với các tỉnh Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Hà Nội, Hưng Yên.

* Nội dung:

Tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Việc kết hợp thực hiện quảng cáo được thỏa thuận bằng văn bản giữa đơn vị thực hiện quảng cáo với cơ quan quản lý bảng, nhưng không quá 20% diện tích trên cùng một mặt bảng.

* Thời gian : Theo từng đợt phục vụ nhiệm vụ chính trị.

* *Kiểu dáng, chất liệu*: Bảng có một cột trụ tròn, mặt bạt; trụ và bảng làm bằng chất liệu bền vững theo Thông tư số 19/TT – BXD ngày 21/10/2013 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời.

* *Kích thước*: Diện tích mặt bảng từ $60\text{ m}^2/\text{mặt}$ đến $200\text{ m}^2/\text{mặt}$ với kích thước: 12m(dài) x 5m (cao) hoặc 16m (dài) x 7.5m (cao) hoặc 20m (dài) x 10m (cao).

* *Nguồn vốn*: Ngân sách Nhà nước; nguồn xã hội hoá.

4.2. Bảng - rôn

* *Địa điểm*: Đường phố, trung tâm huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, thị tứ; trụ sở các cơ quan, đơn vị, tổ chức (Được phép treo ngang qua đường giao thông).

* *Nội dung*: Tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

* *Kích thước*: Kích thước 8,0m (dài) x 0.8m (rộng) hoặc 5,0m (dài) x 1,0m (rộng) hoặc phải phù hợp với tình hình thực tế của đường.

* *Chất liệu*: Vải hoặc bạt.

* *Thời gian*: Theo từng đợt phục vụ nhiệm vụ chính trị.

* *Nguồn vốn*: Ngân sách Nhà nước; nguồn xã hội hoá.

4.3. Bảng hộp đèn trên dải phân cách và trên cột điện

* *Địa điểm*: Tại vị trí thuận lợi, phù hợp nhất trên các trục đường chính liên tỉnh, liên huyện, liên xã có dải phân cách, có cột điện..

* *Nội dung*: Tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Nội dung quảng cáo lồng ghép không quá 20% diện tích bảng.

* *Kích thước*: Đảm bảo thẩm mỹ, an toàn giao thông và đảm bảo kích thước quy định tại Phụ lục 1.

* *Chất liệu*: Tuân thủ Thông tư số 19/TT – BXD ngày 21/10/2013 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời.

* *Thời gian*: Theo từng đợt phục vụ nhiệm vụ chính trị.

* *Nguồn vốn*: Ngân sách Nhà nước; nguồn xã hội hoá.

4.4. Trạm bảng tin

* *Địa điểm*: Trung tâm các xã, phường, thị trấn, thị tứ; cơ quan, đơn vị, tổ chức. Khu vực có vị trí thuận lợi nhất của nhà văn hoá huyện, xã, phường, thôn, khu dân cư . Khu vực di tích lịch sử đã được xếp hạng.

* *Nội dung*: Tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, giới thiệu về di tích lịch sử đã được xếp hạng. Nội dung quảng cáo lồng ghép không quá 20% diện tích một mặt bảng và phải có văn bản thỏa thuận giữa đơn vị quảng cáo và đơn vị quản lý trạm bảng tin.

* *Kích thước*: Diện tích mặt bảng tối đa không quá 20 m^2 , chiều cao của bảng tin thiết kế phù hợp với địa hình.

* *Chất liệu*: Khung bê tông, xây gạch, khung sắt , inox; mái ngói hoặc mái tôn.

* *Nguồn vốn*: Ngân sách Nhà nước, nguồn xã hội hoá.

5. Xây dựng hệ thống bảng quảng cáo ngoài trời

5.1. Đối với bảng tấm lớn

* Yêu cầu về an toàn

Đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy, kết cấu xây dựng, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo mỹ quan đô thị, phù hợp với yêu cầu cụ thể của từng địa phương; ngoài phạm vi hành lang an toàn đường bộ, không che khuất tầm nhìn và biển báo giao thông.

- Không lắp đặt công trình quảng cáo tại các vị trí giao lộ, vòng xoay; trong phạm vi hành lang an toàn đường cao tốc;

* Thông nhất kiểu dáng:

- Bảng có một trụ, đế móng và diện tích mặt. Sử dụng diện tích đất tối thiểu.

- Đảm bảo tính toán kỹ lưỡng tiêu chí về kỹ thuật, mỹ thuật, về sự chịu lực của bảng với các tác động bên ngoài (tác động gió, tải trọng tự thân).

* Yêu cầu kỹ thuật:

- Tại các tuyến đường ngoài đô thị: Như Phụ lục 2

- Tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp: Mỗi doanh nghiệp trong Khu, Cụm công nghiệp được đặt một vị trí bảng quảng cáo cho doanh nghiệp, cho sản phẩm theo đúng đăng ký kinh doanh. với diện tích tối đa mỗi mặt bảng cho phép là $120m^2$ - $15m$ (dài) x $8m$ (cao). Chiều cao thân cột bảng quảng cáo được phép dựng tối đa là $10m$.

- Trong thành phố Phủ Lý: Diện tích tối đa của mỗi mặt bảng là $60m^2$.

- Trong phạm vi đô thị: Đất của doanh nghiệp, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà ga, bến xe, bến đỗ xe diện tích tối đa của mỗi mặt bảng cho phép là dưới $40m^2$.

* Vị trí đặt bảng quảng cáo:

- Vị trí đặt bảng quảng cáo tấm lớn được thực hiện theo đúng điểm đã được quy hoạch (Phụ lục 3,4)

- Đối với các vị trí chưa nằm trong quy hoạch nhưng đảm bảo các tiêu chí về bảng tấm lớn thì phải có sự chấp thuận bằng văn bản của cấp có thẩm quyền.

* Yêu cầu về kết cấu:

- Móng, cột, khung đỡ, mặt bảng quảng cáo: Kết cấu phải đảm bảo an toàn, bền vững, không bị biến dạng và suy giảm các tính chất khác quá giới hạn cho phép trong suốt thời gian thi công và khai thác sử dụng.

* Yêu cầu về vật liệu:

- Vật liệu được sử dụng để chế tạo công trình quảng cáo phải được làm bằng chất liệu bền, không cháy, phù hợp với các quy định trong QCVN 06 : 2010/BXD.

- Tất cả các bề mặt và cạnh nhìn thấy của công trình quảng cáo phải là vật liệu ít bị ăn mòn và không bị ảnh hưởng bởi sự bị ăn mòn của bất cứ bộ phận nào xung quanh.

- Các chất kết dính sử dụng trong công trình quảng cáo phải được lựa chọn phù hợp với các vật liệu được sử dụng và phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật.

* *Yêu cầu về chiếu sáng:*

- Chiếu sáng quảng cáo phải đảm an toàn, không được làm ảnh hưởng đến các hoạt động giao thông và các hoạt động khác của đô thị, đảm bảo mỹ quan đô thị. Chiếu sáng công trình quảng cáo phải được chiếu từ hướng quan sát chính, phù hợp với khu vực được chiếu sáng và tuân theo quy định trong QCVN 07: 2010/BXD.

- Các thiết bị chiếu sáng công trình quảng cáo phải an toàn trong quản lý, vận hành và sử dụng; cách điện để tránh bị gây chạm, chập điện, giảm thiểu tác dụng nhiệt tỏa từ các loại đèn chiếu sáng để tránh bắt lửa, gây cháy; sử dụng loại thiết bị có hiệu suất năng lượng chiếu sáng cao, tiết kiệm điện và phải có hệ thống chống sét đảm bảo yêu cầu kỹ thuật

* *Nguồn vốn:* Đơn vị xin phép thực hiện quảng cáo.

5.2. Quy hoạch băng - rôn:

* *Địa điểm:*

- Trên vỉa hè, dải phân cách: Thực hiện đúng theo các vị trí đã quy hoạch (*Phụ lục 3,4*)

- Chỉ được treo từ mái hiên trở vào đối với cửa hàng, cửa hiệu hoặc trong khuôn viên diễn ra liên hoan, hội nghị, hội thảo, hội chợ, khai trương, chiêu sinh, khuyến mại, trưng bày, triển lãm, giới thiệu hàng hóa, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể dục thể thao, vui chơi giải trí.

* *Nội dung:*

- Giới thiệu sản phẩm hàng hóa, chương trình khuyến mại, tuyển sinh và các nội dung pháp luật không cấm. Nội dung băng - rôn phải ghi rõ tên đơn vị tổ chức thực hiện, số giấy phép, thời gian treo.

* *Số lượng:* Tối đa 20 băng - rôn cho một hoạt động

* *Thời gian:* Thời hạn không quá 15 ngày.

* *Chất liệu:* Vải màu, bạt phun sơn

* *Yêu cầu kỹ thuật:* Phải được gắn tại các vị trí cố định trên các tuyến đường trong đô thị, trung tâm xã, thị trấn. Kích thước: Băng – rôn ngang là 8,0m (dài) x 0,8m (cao), chiều cao từ mặt đường đến cạnh đáy băng - rôn không nhỏ hơn 3,5 m; băng – rôn dọc là từ 0,6m đến 0,8m (rộng) x từ 1,5m đến 2,5m (cao), chiều cao từ mặt đường đến cạnh đáy băng - rôn không lớn hơn 1,4 m. Tùy thuộc vào nội dung quảng cáo và tình hình thực tế của đường, kích thước băng - rôn có thể điều chỉnh nhưng không vượt quá giới hạn ± 20 % diện tích theo kích thước nêu trên.

* *Nguồn vốn:* Đơn vị xin phép thực hiện quảng cáo.

5.3. Quảng cáo bằng màn hình điện tử LED, màn hình LCD

* *Đối với hình thức quảng cáo bằng màn hình điện tử LED:*

- *Địa điểm:*

Trong phạm vi lộ giới, đường giao thông màn hình điện tử dùng làm công trình quảng cáo phải tuân theo các quy định sau: Từ mép đường (vai đường) đến cạnh gần

đường nhất của màn hình, tối thiểu là 5,0 m. Diện tích tối đa một mặt màn hình 100 m², chiều cao tối thiểu là 10 m tính từ mặt đường đến cạnh dưới của màn hình điện tử.

Trong khu vực khuôn viên trung tâm thương mại, siêu thị, khách sạn, sân Golf, tòa nhà cao ốc, nhà ga, bến xe, bến cảng, bãi đỗ xe: Diện tích từ 40 m² đến 60 m², chiều cao tính từ mặt đường đến mép trên của màn hình tối thiểu 15 m.

- Nội dung: Quảng cáo sản phẩm hàng hóa.
 - Hình thức: Bảng một cột.
 - Thời gian: Theo quy định của pháp luật.
 - Âm thanh: Chỉ phát hình, không phát tiếng.
 - Nguồn vốn: Đơn vị xin phép thực hiện quảng cáo.
- * *Đối với hình thức quảng cáo bằng màn hình tivi, LCD:*

- Địa điểm: Bên trong các trung tâm thương mại; trung tâm thể thao, văn hóa, vui chơi giải trí; tòa nhà cao ốc, nhà ga, bến xe, bến cảng, bãi đỗ xe: Diện tích tối đa không quá 50 inch và phải thông báo với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Âm thanh không vượt quá độ ồn cho phép theo tiêu chuẩn Việt Nam đã được công bố.

5.4. Bảng gắn khung, bảng hộp chuyển hình, bảng đèn Neon Sign, bảng nan chớp lật và các hình thức tương tự bảng hình thức áp tường nhà.

- * *Địa điểm:* Công trình, nhà ở trên địa bàn tỉnh.
- * *Nội dung:* Giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.
- * *Kích thước, số lượng:*

- Bảng quảng cáo bằng hình thức áp tường nhà.
 - + Mỗi hông tường của một ngôi nhà được đặt 01 bảng quảng cáo, diện tích dưới 40 m. Chiều cao tối đa 5 m, chiều dài không vượt quá giới hạn mặt tường tại vị trí đặt bảng. Đối với công trình/ nhà ở 4 tầng trở xuống, chiều cao của bảng quảng cáo ốp vào mặt tường bên không được nhô lên quá sàn mái 1,5 m.
 - + Bảng quảng cáo đặt tại mặt tiền công trình/nhà ở phải đảm bảo các yêu cầu sau:

Bảng quảng cáo ngang: Mỗi tầng chỉ được đặt một bảng, chiều cao tối đa 2 m, chiều ngang không được vượt quá giới hạn chiều ngang mặt tiền công trình/nhà ở, mặt ngoài bảng quảng cáo nhô ra khỏi mặt tường công trình/nhà ở tối đa 0,2 m. Ốp sát vào ban công, mép dưới bảng trùng với mép dưới của sàn ban công hoặc mái hiên.

Bảng quảng cáo dọc: Chiều ngang tối đa 1 m, chiều cao tối đa 4 m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng công trình/nhà ở nơi đặt bảng quảng cáo, mặt ngoài bảng quảng cáo nhô ra khỏi mặt tường công trình/nhà ở tối đa 0,2 m. Ốp sát vào mép tường đứng. Đối với công trình/nhà ở một tầng chỉ được đặt 1 bảng ngang và 1 bảng đứng.

- Bảng quảng cáo bằng chất liệu đèn neon uốn chữ lắp đặt trên nóc nhà được thực hiện với điều kiện: Lắp đặt tại phần không gian tương ứng với mặt tiền nhà hoặc

tương ứng với mặt hông nhà. Chiều cao chữ nổi tối đa là 2,5m, chiều dài bảng không vượt quá chiều ngang nhà, diện tích tối đa đến dưới 40m².

- Quảng cáo tại tòa nhà cao tầng: Đối với các tòa nhà ở cao tầng trong khu đô thị được quảng cáo tại tầng dịch vụ, không lắp đặt bảng quảng cáo tại các tầng là nhà ở.

- Trong khuôn viên công trình đang xây dựng được quảng cáo tạm thời bằng hình thức gắn trực tiếp vào mặt tường rào bao phủ xung quanh công trình, diện tích mỗi bảng tối đa dưới 40m²;

* *Chất liệu*: Tuân thủ theo Thông tư số 19/TT – BXD ngày 21/10/2013 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời.

* *Thời gian*: Theo quy định của pháp luật.

* *Nguồn vốn*: Đơn vị xin phép thực hiện quảng cáo.

5.5. Quảng cáo tại các sạp báo, nhà chờ xe buýt, điểm bán vé xe buýt, cabin điện thoại công cộng, bảng rao vặt.

* *Địa điểm*: Tại các sạp báo, nhà chờ xe buýt, điểm bán vé xe buýt, cabin điện thoại công cộng hiện có và sẽ xây dựng (không quảng cáo trên nóc của các địa điểm này)

* *Nội dung*: Giới thiệu sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ.

* *Kích thước*: Diện tích dành cho quảng cáo bằng hoặc nhỏ hơn diện tích bề mặt các địa điểm trên.

* *Thời gian*: Theo quy định của pháp luật.

* *Nguồn vốn*: Đơn vị xin phép thực hiện quảng cáo.

5.6. Quảng cáo tại dải phân cách - trên cột điện:

* *Địa điểm*: Tại các tuyến đường có dải phân cách.

* *Nội dung*: Giới thiệu sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ.

* *Kích thước*:

- Chiều ngang tối đa của bảng hộp đèn không vượt quá chiều ngang của dải phân cách. Kích thước 1,5m (dài) x 0,7m (cao). Chiều cao của bảng hộp đèn so với mặt đường phải phù hợp địa hình, đảm bảo thẩm mỹ, an toàn giao thông.

- Cách tối thiểu 60m được lắp dựng một bảng hộp đèn. Bảng hộp đèn trên một trục đường thống nhất một kích thước, phải đảm bảo thẩm mỹ, an toàn giao thông.

* *Chất liệu*: Bảng hộp khung sắt, Inox, bạt...

* *Thời gian*: Theo quy định của pháp luật.

* *Nguồn vốn*: Đơn vị xin phép thực hiện quảng cáo.

5.7. Quảng cáo trên các vật đặc biệt, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước: Phải chấp hành các quy định pháp luật về quảng cáo; đảm bảo an toàn và cảnh quan môi trường.

6. Lập sơ đồ quy hoạch truyền cỗ động trực quan và quảng cáo ngoài trời

- Các tuyến đường đã hoàn chỉnh, lập sơ đồ xác định vị trí đã có bảng tuyên truyền, bảng quảng cáo hiện tại (để có hướng giải quyết hợp lý các bảng không nằm trong quy hoạch).

- Lập sơ đồ quy hoạch các hình thức cỗ động trực quan và quảng cáo ngoài trời tại thành phố Phủ Lý.

- Lập sơ đồ quy hoạch các hình thức cỗ động trực quan và quảng cáo ngoài trời tại trung tâm các huyện, thị trấn, thị tứ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Đẩy mạnh tuyên truyền

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Quảng cáo và các văn bản pháp luật có liên quan để cá nhân, tổ chức hiểu được, quyền lợi, trách nhiệm và tầm quan trọng của hoạt động tuyên truyền cỗ động trực quan, quảng cáo đối với đời sống xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Công khai quy hoạch tuyên truyền cỗ động trực quan và quảng cáo ngoài trời sau khi được phê duyệt trên các kênh và các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân liên quan nắm được các mục tiêu, nhiệm vụ, đặc biệt là các vị trí, yêu cầu của thể của các hình thức tuyên truyền cỗ động trực quan và quảng cáo ngoài trời.

2. Xác định nhu cầu về đất cho tuyên truyền cỗ động trực quan và quảng cáo ngoài trời

- Bảng cỗ động trực quan: Diện tích đất sử dụng tối đa 100m².

- Diện tích đất sử dụng tối đa 20m²/ vị trí treo băng - rôn (bao gồm hai cột trụ hai bên)

- Trạm bảng tin, quảng cáo rao vặt tối đa: 20m²/vị trí.

- Quảng cáo bằng màn hình điện tử tối đa 100m².

3. Thủ tục về đầu tư, khai thác, sử dụng vị trí để đặt bảng quảng cáo

3.1. Đối với các vị trí hiện tại đã có trong quy hoạch

- Các tổ chức, cá nhân xây dựng công trình quảng cáo độc lập: Vị trí xây dựng phải được nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất để làm bảng quảng cáo

- Các tổ chức, cá nhân xây dựng công trình bảng quảng cáo gắn với công trình xây dựng có sẵn: Phải có hợp đồng thuê địa điểm giữa chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo với chủ sở hữu hoặc chủ sử dụng hợp pháp của công trình xây dựng có sẵn phải có đầy đủ giấy tờ cho công trình có sẵn theo quy định của Pháp luật.

- Trong trường hợp nhà nước tổ chức đấu thầu hoặc giao cho các đơn vị quản lý khai thác các vị trí quảng cáo theo tuyến đường: Các tổ chức, cá nhân phải có văn bản thông báo kết quả trúng thầu. Hợp đồng hoặc văn bản đồng ý từ các đơn vị quản lý khai thác các vị trí quảng cáo theo các tuyến đường.

3.2. Đối với những vị trí không có trong quy hoạch (hoặc phải thay đổi vị trí trong quy hoạch do nguyên nhân bất khả kháng)

- Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu quảng cáo mà vị trí không có trong quy hoạch đã duyệt thì phải đề nghị Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch thẩm định và trình UBND tỉnh bổ sung quy hoạch, cho phép.

4. Xử lý tồn đọng

- Đối với hình thức quảng cáo hoặc giấy phép còn thời hạn nhưng vi phạm về kiểu dáng, kích thước, tiêu chuẩn kỹ thuật, mỹ thuật hoặc không nằm trong quy hoạch (do cấp phép trước khi có quy hoạch): Tổ chức, cá nhân quảng cáo được tiếp tục duy trì đến hết thời hạn ghi trong giấy phép thực hiện quảng cáo. Sau thời hạn đó, nếu có nhu cầu tiếp tục quảng cáo sẽ phải liên hệ với địa phương quản lý và Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch để điều chỉnh lại vị trí, các yêu cầu khác theo đúng quy định pháp luật và Quy hoạch của tỉnh.

- Đối với hình thức quảng cáo của các tổ chức, cá nhân không có giấy phép (đã hoặc chưa có quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền) thì tổ chức cá nhân đó phải tự tổ chức tháo dỡ toàn bộ những hình thức quảng cáo vi phạm. Đồng thời, cho phép doanh nghiệp được lựa chọn vị trí trong quy hoạch để xin phép thực hiện quảng cáo.

- Đối với tổ chức, cá nhân đang thực hiện quảng cáo nằm trong quy hoạch, còn thời hạn thuê vị trí và thời hạn cấp phép nhưng do địa phương cần sử dụng vào mục đích chính trị, kinh tế xã hội thì được ưu tiên dịch chuyển đến vị trí mới trong quy hoạch và được hỗ trợ kinh phí theo quy định của pháp luật.

5. Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tổ chức, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, triển khai chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, nghiệp vụ tuyên truyền cổ động, quảng cáo cho cán bộ quản lý, doanh nghiệp quảng cáo.

6. Xác định nhu cầu vốn đầu tư đối với bảng tuyên truyền cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị

6.1. Phân kỳ nhu cầu vốn đầu tư

Xác định, phân kỳ nhu cầu vốn đầu tư cho tuyên truyền cổ động trực quan để chủ động trong phân cấp, bố trí nguồn vốn cho phù hợp, với nguyên tắc:

- Chia làm nhiều giai đoạn: 2015 – 2018, 2018-2020, giai đoạn 2020-2030;
- Ưu tiên các địa phương được xác định là trọng điểm phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch; Ưu tiên nguồn vốn trong giai đoạn đầu để sửa chữa, nâng cấp các biển hiệu có.

Phân kỳ cụ thể theo Phụ lục 7, 8

6.2. Cơ chế huy động vốn

- Sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, đầu tư căn cứ vào điều kiện, tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Tăng cường từ nguồn xã hội hóa với nhiều hình thức như: Cho phép tổ chức, cá nhân đóng góp kinh phí xây dựng các hình thức tuyên truyền và được phép quảng cáo với diện tích, thời lượng phù hợp; Cho phép tổ chức, cá nhân đầu tư 100% kinh phí xây dựng các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan và hưởng các quyền lợi, trách nhiệm nhất định như ưu đãi về giá thuê đất, thời gian thuê đất, thời lượng quảng cáo và thực hiện trách nhiệm tuyên truyền...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Tham mưu giúp UBND tỉnh và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chỉ đạo, quản lý hoạt động quảng cáo và thực hiện Quy hoạch. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố: Phổ biến, công khai Quy hoạch, thanh tra, kiểm tra, giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo thẩm quyền; Đề xuất điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch khi cần thiết; tiếp nhận hồ sơ, thẩm định cấp Thông báo sản phẩm quảng cáo theo cơ chế một cửa liên thông cho các tổ chức, cá nhân thực hiện quảng cáo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đúng Quy hoạch. Báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác quản lý hoạt động tuyên truyền, quảng cáo và thực hiện Quy hoạch trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Các Sở: Xây dựng, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và có văn bản thỏa thuận đúng thời hạn quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2007/TTLT/BVHTT/BYT/BNN/BXD ngày 28/2/2007.

3. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Công thương: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện Quy hoạch được duyệt, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền về Quy hoạch và các văn bản, chính sách liên quan công tác tuyên truyền, quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

5. UBND các huyện, thành phố: Chủ động tuyên truyền rộng rãi về các nội dung của Quy hoạch. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành liên quan quản lý, thực hiện các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo trên địa bàn đảm bảo đúng Quy hoạch được duyệt; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý sai phạm theo thẩm quyền; Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời đúng Quy hoạch.

Điều 2.

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông, Y tế; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Trần Hồng Nga*

Noi nhận:

- Bộ VHTTDL (để b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (đ/c Nga);
- Như Điều 2;
- VPUB: LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, VX.



Trần Hồng Nga



Phụ lục 1:

Kích thước bảng hộp đèn trên dải phân cách

Chiều rộng dải phân cách (m)	Diện tích tối đa mỗi mặt hộp đèn (m^2)	Chiều cao tối đa từ mặt dải phân cách tới đỉnh hộp đèn (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa hai bảng liền kề (m)
Lớn hơn 15	12	5	120
Từ 8 đến 15	8	5	100
Từ 6 đến 8	6	5	80
Từ 4 đến 6	4,5	5	60
Từ 2 đến 4	2	5	40

*** Chú thích:**

- 1) Với dải phân cách có chiều rộng lớn hơn 15 m: Được lắp dựng hộp đèn hai bên cạnh dải phân cách theo hình thức so le.
- 2) Chiều ngang bảng quảng cáo phải nhỏ hơn chiều rộng dải phân cách, khoảng cách mép ngoài của bảng quảng cáo đến bờ vỉa làn phân cách tối thiểu là 0,5 m.

Phụ lục 2:

Yêu cầu kỹ thuật đối với bảng quảng cáo tầm lớn đặt trên đường ngoài đô thị

Loại đường	Diện tích 01 mặt bảng quảng cáo (m^2)	Khoảng cách tối thiểu từ mép đường (vai đường) đến cạnh gần đường nhất của bảng (m)	Chiều cao tối thiểu từ mặt đường tới mép dưới của bảng (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa hai bảng liền kề trên đoạn đường thẳng (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa hai bảng liền kề trên đoạn đường cong (m)
Quốc lộ	200	25	15	Từ 200 đến 250	Từ 150 đến 200
Tỉnh lộ	200	20	13	Từ 150 đến 200	Từ 75 đến 100
Huyện lộ	120	15	8	Từ 100 đến 150	Từ 75 đến 100

CHÚ THÍCH:

1) Tùy trường hợp cụ thể của từng địa phương và thực địa của tuyến đường, khoảng cách giữa hai bảng liền kề có thể thay đổi, nhưng không vượt quá:

- ± 50 m đối với các tuyến đường quốc lộ;
- ± 25 m đối với các tuyến đường tỉnh lộ;
- ± 20 m đối với các tuyến huyện lộ.

2) Mép đường (vai đường) tuân theo quy định tại Bảng 1, Điều 4.20, QCVN 41 : 2012/BGTVT

Phụ lục 3:

Vị trí các hình thức quảng cáo ngoài trời tại Thành phố Phủ Lý

I. Bảng quảng cáo ngoài trời:

1. 06 vị trí đầu cầu Lê Công Thanh phường Lương Khánh Thiện (Hai bên đầu cầu mỗi bên 03 vị trí biển 02 mặt diện tích 60m2/ mặt).
2. 01 vị trí phố Bùi Dị cát Lê Công Thanh đối diện số nhà 82 phố Lê Công Thanh phường Hai Bà Trưng biển 03 mặt diện tích 40m2/mặt.
3. 01 vị trí góc Hồ chùa Bầu cạnh Công viên Nguyễn Khuyến đường Trường Chinh phường Hai Bà Trưng biển 03 mặt diện diện 60m2/mặt.
- 9.10. Vị trí trong chợ Bầu cạnh Quốc lộ 1A phường Lương Khánh Thiện biển 03 mặt diện tích 40m2/mặt.
11. Vị trí góc Hồ Minh Khôi phường Trần Hưng Đạo biển 03 mặt mỗi mặt diện tích 40m2.
12. Vị trí đầu cầu mới cạnh Quốc lộ 1A nằm trên vỉa hè sát tường rào nằm trong khu đất quy hoạch Bãi đỗ xe Tĩnh thành phố Phủ Lý thuộc phường Thanh Châu biển 03 mặt mỗi mặt diện tích 60m2.
13. Vị trí phía đầu Cầu mới nằm trên vỉa hè sát tường rào khu đất quy hoạch Bãi đỗ xe Tĩnh thành phố Phủ Lý thuộc phường Thanh Châu biển 03 mặt mỗi mặt diện tích 60m2.
14. Vị trí gần khu vực Bưu điện tỉnh Hà Nam (bảng hiện có) phường Trần Phú bảng 02 mặt mỗi mặt diện tích 60m2.
- 15.16.17.18.19.20. Vị trí đầu cầu mới phường Châu Sơn quy hoạch 06 bảng. Hai bên đầu cầu mỗi bên 03 bảng cách nhau mỗi biển 40m, biển 02 mặt mỗi mặt 60m2.
- 21.22.23.24.25.26.27. Vị trí Quy hoạch dọc bờ sông thuộc phường Châu Sơn 06 vị trí liền nhau, mỗi bảng cách nhau 40m diện tích 02 mặt mỗi mặt 60m2.
28. Vị trí trên quốc lộ 1A tại cột mốc H7/228 biển 02 mặt và mỗi mặt diện tích 200m2.
29. Vị trí trên quốc lộ 1A tại cột mốc H5/228 biển 02 mặt và mỗi mặt diện tích 200m2.
30. Vị trí trên quốc lộ 1A tại cột mốc H2/227 biển 02 mặt và mỗi mặt diện tích 200m2.
31. Vị trí trên quốc lộ 1A tại cột mốc H9/226 biển 02 mặt và mỗi mặt diện tích 200m2.
32. Vị trí trên quốc lộ 1A tại cột mốc H3/226 biển 02 mặt và mỗi mặt diện tích 200m2.

II. Băng - rôn:

- 1.2. Vị trí vỉa hè ngã tư đường Biên Hòa cắt Nguyễn Văn Trỗi thuộc phường Lương Khánh Thiện 02 vị trí.
- 3.4. Vị trí vỉa hè trung tâm phát hành phim đường Biên Hòa phường Lương Khánh Thiện 02 vị trí.
5. Vị trí vỉa hè khách sạn 30/4 đường Biên Hòa phường Minh Khai 01 vị trí.
- 6.7. Vị trí vỉa hè ngã 4 đường Biên Hòa cắt đường Châu Cầu phường Minh Khai 02 vị trí.
- 8.9. Vị trí vỉa hè trường chuyên ban Hà Nam đường Biên Hòa phường Minh

Khai 02 vị trí.

10.11. Vị trí vỉa hè trước số nhà 171 đường Biên Hòa phường Lương Khánh Thiện 02 vị trí.

12.13. Vị trí vỉa hè ngã tư Biên Hòa cắt Lê Công Thanh phường Minh Khai 02 vị trí.

14.15.16. Vị trí vỉa hè Đầu cầu Lê Công Thanh phường Lương Khánh Thiện 03 vị trí.

17.18. Vị trí vỉa hè ngã tư đường Tân Khai cắt Lê Công Thanh phường Minh Khai 02 vị trí.

19.20.21.22. Vị trí vỉa hè trường cao đẳng phát thanh truyền hình đường Lê Công Thanh phường Minh Khai 04 vị trí.

23. Vị trí vỉa hè cạnh ngõ 79 đường Lê Công Thanh phường Hai Bà Trưng vị trí.

24.25.26. Vị trí vỉa hè ngã 4 Nguyễn Viết Xuân cắt Lê Công Thanh phường Hai Bà Trưng 03 vị trí.

27.28.29.30. Vị trí vỉa hè xung quanh Sân vận động trên đường Lê Công Thanh phường Hai Bà Trưng 04 vị trí.

31.32.33.34. Vị trí vỉa hè xung quanh Sân vận động đường Bùi Dị phường Hai Bà Trưng 04 vị trí.

35. Vị trí vỉa hè hội văn học nghệ thuật đường Trường Chinh phường Hai Bà Trưng 36.37. Vị trí vỉa hè ngã 4 đường Trường Chinh cắt Bùi Dị phường Hai Bà Trưng 02 vị trí.

38.39. Vị trí vỉa hè ngã tư Nguyễn Viết Xuân cắt đường Trường Chinh phường Hai Bà Trưng 02 vị trí.

40.41. Vị trí vỉa hè ngã 4 Quý Lưu cắt đường Trường Chinh phường Minh Khai 02 vị trí.

42.43. Vị trí vỉa hè ngã 3 Châu Cầu cắt Quý Lưu phường Minh Khai 02 vị trí.

44.45.46. Vị trí vỉa hè cạnh bệnh viện đa khoa tinh đường Nguyễn Văn Trỗi phường Minh Khai 03 vị trí.

47.48.49. Vị trí vỉa hè trước ngân hàng Vietinbank đường Nguyễn Văn Trỗi phường Minh Khai 03 vị trí.

50.51. Vị trí vỉa hè phòng tư pháp thành phố Thủ Lý đường Nguyễn Văn Trỗi phường Lương Khánh Thiện 02 vị trí.

52.53.54.55.56. Vị trí vỉa hè khu vực chợ cuối đường Nguyễn Văn Trỗi phường Lương Khánh Thiện 05 vị trí.

57. Vị trí vỉa hè ngã 3 đường Châu Cầu cắt đường Lê Lợi phường Lương Khánh Thiện.

58. Vị trí vỉa hè trước nhà máy Tân Hà đường Lê Lợi phường Lương Khánh Thiện.

59.60.61.62.63.64. Vị trí vỉa hè trước Minh Khôi plaza phường Trần Hưng Đạo 06 vị trí.

65.66. Vị trí vỉa hè ngã tư đường Hồ Xuân Hương cắt đường Phạm Ngũ Lão phường Trần Hưng Đạo 02 vị trí.

67.68. Vị trí vỉa hè đường Trần Khát Chân cắt đường Nguyễn Quốc Hiện phường Trần Hưng Đạo 02 vị trí.

69.70.71.72.73.74. Vị trí vỉa hè Sân vận động Hà Nam đường Lý Thái Tổ
phường Lê Hồng Phong 06 vị trí.

75. Vị trí vỉa hè đường Lý Thái Tổ cắt đường Lê Chân phường Lê Hồng Phong.
76. Vị trí vỉa hè trước Ngân hàng Agribank đường Lê Chân phường Lê Hồng Phong.
77. Vị trí vỉa hè trước bảo hiểm Bảo Việt đường Lê Chân phường Lê Hồng Phong.
78. Vị trí vỉa hè viễn thông Phú Lý đường Lê Chân phường Lê Hồng Phong.
79.80. Vị trí vỉa hè cạnh nhà 545 đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong 02 vị trí.

81.82. Vị trí vỉa hè trước chợ Hồng Phú đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong 02 vị trí.

83.84.85. Vị trí vỉa hè trường Bưu chính viễn thông đường Lý Thường Kiệt
phường Lê Hồng Phong 03 vị trí.

86.87.88.89. Vị trí vỉa hè trường cao đẳng sư phạm Hà Nam đường Lý Thường
Kiệt phường Lê Hồng Phong 04 vị trí.

90.91.92. Vị trí vỉa hè trước khu vực Kí túc xá trường cao đẳng sư phạm Hà
Nam phường Lê Hồng Phong 03 vị trí.

93. Vị trí vỉa hè ngã 3 xóm 1 Phù Vân đường Lý Thường Kiệt xã Phù Vân.

94.95. Vị trí vỉa hè chợ Thanh Sơn xã Phù Vân 02 vị trí.

96. Vị trí vỉa hè trước Bưu điện tỉnh đường Trần Phú phường Quang Trung.

97.98.99. Vị trí vỉa hè ngõ 40 đường Trần Phú phường Quang Trung 03 vị trí.

100. Vị trí vỉa hè cạnh số 5 đường Trần Phú phường Quang Trung.

101.102. Vị trí vỉa hè ngã 3 Quốc lộ 1 cắt đường Trần Phú cạnh Sở Tài chính
phường Quang Trung 02 vị trí.

103.104. Vị trí vỉa hè trước ngân hàng BIDV quốc lộ 1A phường Quang Trung
02 vị trí.

105. Vị trí vỉa hè đầu chợ Bầu trên đường quốc lộ 1A phường Quang Trung.

106. Vị trí vỉa hè khu thương mại dọc Quốc lộ 1A phường Quang Trung 06 vị trí.

107.108. Vị trí vỉa hè đầu cầu mới phường Quang Trung 02 vị trí.

109. Vị trí vỉa hè góc Sở giao thông vận tải đường Đinh Tiên Hoàng phường
Thanh Châu.

110. Vị trí vỉa hè ngã 3 Hồng Phú phường Thanh Châu.

111.112 Vị trí vỉa hè ngã 3 đường Trần Hưng Đạo đường Đinh Tiên Hoàng
phường Trần Hưng Đạo.

113.1140. Vị trí vỉa hè ngã 3 cổng đô thị Nam Trần Hưng Đạo đường Đinh
Tiên Hoàng phường Trần Hưng Đạo.

Phụ lục 4

Vị trí bảng quảng cáo tấm lớn tại một số tuyến đường trên địa bàn tỉnh Hà Nam

1. Quy hoạch bên trái quốc lộ 1A hướng Hà nội đi Hà Nam (Ký hiệu A)

Tên điểm quy hoạch	Vị trí theo cột mốc giao thông	Chú thích
1-A	H0/216	Vị trí quy hoạch bảng
2-A	H4/216	Vị trí quy hoạch bảng
3-A	H7/216	Vị trí quy hoạch bảng
4-A	H1/217	Vị trí quy hoạch bảng
5-A	H4/217	Vị trí quy hoạch bảng
6-A	H9/217	Vị trí quy hoạch bảng
7-A	H2/218	Vị trí quy hoạch bảng
8-A	H5/218	Vị trí quy hoạch bảng
9-A	H9/218	Vị trí quy hoạch bảng
10-A	H1/220	Vị trí quy hoạch bảng
11-A	H1/220	Vị trí quy hoạch bảng
12-A	H3/220	Vị trí quy hoạch bảng
13-A	H6/220	Vị trí quy hoạch bảng
14-A	H9/220	Vị trí quy hoạch bảng
15-A	H2/221	Vị trí quy hoạch bảng
16-A	H5/221	Vị trí quy hoạch bảng
17-A	H1/222	Vị trí quy hoạch bảng
18-A	H5/222	Vị trí quy hoạch bảng
19-A	H8/222	Vị trí quy hoạch bảng
20-A	H1/223	Vị trí quy hoạch bảng
21-A	H5/223	Vị trí quy hoạch bảng
22-A	H8/223	Vị trí quy hoạch bảng
23-A	H1/224	Vị trí quy hoạch bảng
24-A	H4/224	Vị trí quy hoạch bảng
25-A	H0/225	Vị trí quy hoạch bảng
26-A	H4/225	Vị trí quy hoạch bảng
27-A	H6/225	Vị trí quy hoạch bảng
28-A	H9/225	Vị trí quy hoạch bảng

II. Quy hoạch bên trái quốc lộ 21B hướng Phủ Lý đi Nam Định (Ký hiệu A)

Tên điểm Quy hoạch	Vị trí theo cột mốc giao thông	Chú thích
1-A	Km 4	Vị trí quy hoạch bảng
2-A	Km 4+300	Vị trí quy hoạch bảng
3-A	Km 4+600	Vị trí quy hoạch bảng
4-A	Km 5+100	Vị trí quy hoạch bảng
5-A	Km 5+400	Vị trí quy hoạch bảng
6-A	Km 5+700	Vị trí quy hoạch bảng
7-A	Km 6	Vị trí quy hoạch bảng
8-A	Km 6+300	Vị trí quy hoạch bảng
9-A	Km 7+400	Vị trí quy hoạch bảng
10-A	Km 7+700	Vị trí quy hoạch bảng
11-A	Km 8	Vị trí quy hoạch bảng
12-A	Km 8+300	Vị trí quy hoạch bảng
13-A	Km 8+600	Vị trí quy hoạch bảng
14-A	Km 8+900	Vị trí quy hoạch bảng
15-A	Km 9+200	Vị trí quy hoạch bảng
16-A	Km 9+500	Vị trí quy hoạch bảng
17-A	Km 10	Vị trí quy hoạch bảng
18-A	Km 11+300	Vị trí quy hoạch bảng
19-A	Km 11+600	Vị trí quy hoạch bảng
20-A	Km 11+900	Vị trí quy hoạch bảng
21-A	Km 12+100	Vị trí quy hoạch bảng
22-A	Km 12+500	Vị trí quy hoạch bảng
23-A	Km 12+800	Vị trí quy hoạch bảng
24-A	Km 13+100	Vị trí quy hoạch bảng
25-A	Km 13+400	Vị trí quy hoạch bảng
26-A	Km 13+700	Vị trí quy hoạch bảng
27-A	Km 16+200	Vị trí quy hoạch bảng
28-A	Km 16+500	Vị trí quy hoạch bảng

III. Quy hoạch bên phải quốc lộ 21B hướng Phủ Lý đi Nam Định (Ký hiệu B)

Tên điểm Quy hoạch	Vị trí theo cột mốc giao thông	Chú thích
1-B	Km 4	Vị trí quy hoạch bảng
2-B	Km 4+300	Vị trí quy hoạch bảng
3-B	Km 4+600	Vị trí quy hoạch bảng
4-B	Km 5+100	Vị trí quy hoạch bảng
5-B	Km 5+400	Vị trí quy hoạch bảng
6-B	Km 5+700	Vị trí quy hoạch bảng
7-B	Km 6	Vị trí quy hoạch bảng
8-B	Km 6+300	Vị trí quy hoạch bảng
9-B	Km 7+400	Vị trí quy hoạch bảng
10-B	Km 7+700	Vị trí quy hoạch bảng
11-B	Km 8	Vị trí quy hoạch bảng
12-B	Km 8+300	Vị trí quy hoạch bảng
13-B	Km 8+600	Vị trí quy hoạch bảng
14-B	Km 8+900	Vị trí quy hoạch bảng
15-B	Km 9+200	Vị trí quy hoạch bảng
16-B	Km 9+500	Vị trí quy hoạch bảng
17-B	Km 11+300	Vị trí quy hoạch bảng
18-B	Km 11+600	Vị trí quy hoạch bảng
19-B	Km 11+900	Vị trí quy hoạch bảng
20-B	Km 12+100	Vị trí quy hoạch bảng
21-B	Km 12+500	Vị trí quy hoạch bảng
22-B	Km 12+800	Vị trí quy hoạch bảng
23-B	Km 13+100	Vị trí quy hoạch bảng
24-B	Km 13+400	Vị trí quy hoạch bảng
25-B	Km 13+700	Vị trí quy hoạch bảng
26-B	Km 16+200	Vị trí quy hoạch bảng
27-B	Km 16+500	Vị trí quy hoạch bảng

Phụ lục 5

Vị trí các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan tại thành phố Phủ Lý

I. *Bảng tuyên truyền cổ động trực quan:*

1. Vị trí trước UBND thành phố Phủ Lý tại đường Biên Hòa phường Lương Khánh Thiện.
2. Vị trí gần trạm điện đầu cầu Lê Công Thanh phường Lam Hạ.
3. Vị trí đối diện cổng Trường phát thanh truyền hình đường Lê Công Thanh phường Minh Khai.
4. Vị trí tại ngã tư Bùi Dị cắt đường Lê Công Thanh phía Sân vận động phường Hai Bà Trưng.
5. Vị trí ngõ 31 Lê Công Thanh phía Sân Vận động phường Hai Bà Trưng.
6. Vị trí trung tâm dân số tỉnh đường Trường Chinh phường Hai Bà Trưng.
7. Vị trí ngã 3 Phạm Ngọc Thạch cắt đường Trường Chinh phường Hai Bà Trưng.
8. Vị trí cổng Hồ Nam Trần Hưng Đạo phường Trần Hưng Đạo.
9. Vị trí đầu cầu mới cạnh Quốc lộ 1A bên xe cũ phường Thanh Châu.
10. Vị trí trước Bảo tàng tỉnh Hà Nam đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong.
11. Vị trí khu vực Sân vận động tỉnh Hà Nam phường Lê Hồng Phong.
12. Vị trí khu vực Tỉnh đội đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong.
13. Vị trí trước trường Bưu chính viễn thông đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong.
14. Vị trí trước chợ Thanh Sơn đường Lý Thường Kiệt xã Phù Vân giáp huyện Kim Bảng.
15. Vị trí trước cửa nhà văn hóa cạnh UBND phường Quang Trung.
16. Vị trí khu vực Công viên Nam Cao .
17. Vị trí khu 27/7 trên đường 21 phường Thanh Châu .
18. Vị trí trung tâm xã Tiên Tân.
19. Vị trí trung tâm xã Kim Bình.
20. Vị trí thuộc khu bệnh viện Bạch Mai và bệnh viện Việt Đức gần khu vực nút giao Liêm Tuyên thuộc xã Liêm Tiết quy hoạch 02 vị trí bảng.
21. Vị trí khu vực chợ Sông thuộc xã Trịnh Xá.
22. Vị trí chợ Châu Sơn xã Châu Sơn.

II. *Bảng - rôn tuyên truyền cổ động trực quan:*

- Vị trí quy hoạch trên đường Trường Chinh: 07 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Trần Phú: 05 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Biên Hòa : 07 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Lê Công Thanh (kéo dài): 20 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Nguyễn Văn Trỗi: 10 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Châu Cầu: 03 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Quy Lưu: 05 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Nguyễn Viết Xuân: 07 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Lê Lợi: 05 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Trần Thị Phúc: 03 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Nguyễn Thiện: 03 vị trí
Vị trí quy hoạch trên đường Ngô Quyền: 03 vị trí

- Vị trí quy hoạch trên đường Đề Yêm: 03 vị trí
- Vị trí quy hoạch trên đường Trần Văn Chuông: 03 vị trí
- Vị trí quy hoạch trên Nguyễn Hữu Tiết: 03 vị trí
- Vị trí quy hoạch trên đường Trần Quang Khải: 03 vị trí
- Vị trí quy hoạch trên đường Trần Nhật Duật: 03 vị trí
- Vị trí quy hoạch trên đường Lê Chân: 03 vị trí
- Vị trí quy hoạch trên đường Đinh Công Tráng: 03 vị trí
- Vị trí quy hoạch trên đường Nguyễn Thiện: 03 vị trí

III. Trạm bảng tin:

1. Vị trí trước UBND thành phố Phủ Lý phường Lương Khánh Thiện.
2. Vị trí vỉa hè trung tâm phát hành phim đường Biên Hòa phường Lương Khánh Thiện.
3. Vị trí vỉa hè trường cao đẳng phát thanh truyền hình đường Lê Công Thanh phường Minh Khai.
4. Vị trí vỉa hè xung quanh Sân vận động trên đường Lê Công Thanh phường Hai Bà Trưng.
5. Vị trí vỉa hè xung quanh Sân vận động đường Bùi Dị phường Hai Bà Trưng.
6. Vị trí vỉa hè cạnh bệnh viện đa khoa tỉnh đường Nguyễn Văn Trỗi phường Minh Khai.
7. Vị trí vỉa hè khu vực chợ cuối đường Nguyễn Văn Trỗi phường Lương Khánh Thiện.
8. Vị trí vỉa hè trước Minh Khôi plaza phường Trần Hưng Đạo.
9. Vị trí vỉa hè Sân vận động Hà Nam đường Lý Thái Tổ phường Lê Hồng Phong.
10. Vị trí vỉa hè viễn thông Phủ Lý đường Lê Chân phường Lê Hồng Phong.
11. Vị trí vỉa hè cạnh nhà 545 đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong.
12. Vị trí vỉa hè trước chợ Hồng Phú đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong.
13. Vị trí vỉa hè trường Trung cấp Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong.
14. Vị trí vỉa hè trường cao đẳng sư phạm Hà Nam đường Lý Thường Kiệt phường Lê Hồng Phong.
15. Vị trí vỉa hè trước khu vực Kí túc xá trường cao đẳng sư phạm Hà Nam phường Lê Hồng Phong.
16. Vị trí vỉa hè ngã 3 xóm 1 Phù Vân đường Lý Thường Kiệt xã Phù Vân.
17. Vị trí vỉa hè chợ Thanh Sơn xã Phù Vân.
18. Vị trí vỉa hè trước Bưu điện tỉnh đường Trần Phú phường Quang Trung.
19. Vị trí vỉa hè trước ngân hàng BIDV quốc lộ 1A phường Quang Trung.
20. Vị trí vỉa hè đầu chợ Bầu trên đường quốc lộ 1A phường Quang Trung.
21. Vị trí vỉa hè khu thương mại dọc Quốc lộ 1A phường Quang Trung.
22. Vị trí vỉa hè ngã 3 Hồng Phú phường Thanh Châu.
23. Vị trí vỉa hè ngã 3 cổng đô thị Nam Trần Hưng Đạo đường Đinh Tiên Hoàng phường Trần Hưng Đạo.

Phụ lục 6

Vị trí các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan tại các huyện

A. Huyện Kim Bảng

I. Vị trí bảng tuyên truyền cổ động trực quan

1. Vị trí trước UBND huyện Kim Bảng thị trấn Quế.
2. Vị trí ngã tư Huyện đội thuộc thị trấn Quế.
3. Vị trí ngã 3 cạnh trường cấp 1 thị trấn Quế.
4. Vị trí trước chợ Quế thuộc tổ dân phố số 6 khu vực đầu cầu thuộc thị trấn Quế.
5. Vị trí ngã tư xã Thi Sơn.
6. Vị trí trước UBND thị trấn Ba Sao.
7. Vị trí giáp tỉnh Hòa Bình thuộc xã Ba Sao.
8. Vị trí ngã 3 đầu cầu Cát Sơn đường đi vào chùa Bà Đanh xã Ngọc Sơn.
9. Vị trí thôn Quang Thừa đường vào đền Đức Tiên Ông thuộc xã Tượng Lĩnh.
10. Vị trí khu vực chợ Đầu thuộc thôn Phù Đê giáp Hà Nội thuộc xã Tượng Lĩnh.
11. Vị trí sân vận động huyện Kim Bảng thị trấn Quế.

II. Vị trí Băng- rôn

1. Vị trí ngã 3 huyện Đội thị trấn Quế.
2. Vị trí trước nhà văn hóa thị trấn Quế.
3. Vị trí cạnh trường tiểu học thị trấn Quế.
4. Vị trí cạnh ngân hàng Agribank thị trấn Quế.
5. Vị trí cạnh trường mầm non thị trấn Quế.
6. Vị trí ngã 3 tổ dân phố 6 gần chợ Quế thị trấn Quế.
7. Vị trí đầu cầu Quế thuộc thị trấn Quế.
8. Vị trí trước sân vận động Huyện Kim Bảng thị trấn Quế.
9. Vị trí cạnh bến xe khách huyện Kim Bảng thị trấn Quế.
10. Vị trí cạnh trụ sở Chi cục Thuế huyện Kim Bảng thị trấn Quế.
11. Vị trí cạnh Công ty Dược thị trấn Quế.

III. Vị trí trạm bảng tin

1. Vị trí ngã 3 chợ Quế, tổ dân phố số 6 thị trấn Quế.
2. Vị trí ngã 3 tổ dân phố số 4 thị trấn Quế.
3. Vị trí Sân vận động thị trấn Kim Bảng thị trấn Quế.
4. Vị trí trước Viện kiểm sát thị trấn Quế.
5. Vị trí trước trung tâm văn hóa huyện Kim Bảng thị trấn Quế.
6. Vị trí khu du lịch Ngũ Đông Sơn xã Thi Sơn.
7. Vị trí khu du lịch chùa Bà Đanh xã Ngọc Sơn.
8. Vị trí khu du lịch Lam Chúc – xã Ba Sao.
9. Vị trí cạnh trường cấp 1,2 Ba Sao xã Ba Sao.

10. Vị trí khu điều dưỡng thương binh thị trấn Ba Sao.
11. Vị trí khu du lịch di tích Đức Tiên Ông xã Tượng Lĩnh.
12. Vị trí khu du lịch đèn Lê Chân xã Thanh Sơn.
13. Vị trí khu di tích Vĩnh Sơn – Đức Thánh Cả xã Tân Sơn.
14. Vị trí khu đường vào khu du lịch Viện 5 cũ xã Khả Phong.

B. Huyện Duy Tiên

I. Vị trí bǎng tuyên truyền cổ động trực quan

1. Vị trí cạnh UBND huyện Duy Tiên thị trấn Hòa Mạc.
2. Vị trí trước nhà văn hóa huyện Thị trấn Hòa Mạc.
3. Vị trí ngã 3 đầu cầu khu vực cạnh UBDN huyện thị trấn Hòa Mạc.
4. Vị trí ngã 3 đầu cầu đường đi Hưng Yên thị trấn Hòa Mạc.
5. Vị trí phố Đông Hòa gần khu công nghiệp Hòa Phát thị trấn Hòa Mạc.
6. Vị trí thôn Đọi Nhì xã Đọi Sơn.
7. Vị trí trước chùa Đọi thông Đọi Lĩnh xã Đọi Sơn.
8. Vị trí đầu cầu Cầu Tử xã Đọi Sơn.
9. Vị trí khu vực chân cầu Yên Lệnh xã Mộc Nam.
10. Vị trí sân vận động thị trấn Hòa Mạc.
11. Vị trí cổng đường vào khu công nghiệp Đồng Văn thị trấn Đồng Văn.
12. Vị trí thôn Ngọc Tú giáp Hà Nội xã Duy Minh.
13. Vị trí cạnh ga Đồng Văn cạnh đường Quốc lộ 1 thị trấn Đồng Văn.
14. Vị trí thôn Vực Vòng xã Yên Bắc.
15. Vị trí trên quốc lộ 1A cạnh Khu công nghiệp Đồng Văn bảng hiện có thuộc xã Duy Minh.

II. Vị trí bǎng - rôn

1. Vị trí trước trường THCS Hòa Mạc.
2. Vị trí cạnh UBND thị trấn Hòa Mạc.
3. Vị trí trước phòng văn hóa huyện thị trấn Hòa Mạc.
4. Vị trí ngã ba thị trấn Hòa Mạc.
5. Vị trí trước cửa hàng bách hóa tổng hợp thị trấn Hòa Mạc.
6. Vị trí đối diện số 1 đường Phú Hòa thị trấn Hòa Mạc.
7. Vị trí cổng chợ Hòa Mạc.
8. Vị trí cạnh sân vận động Hòa Mạc.
9. Vị trí cạnh bưu điện Hòa Mạc.
10. Vị trí phố Bắc Hòa ngã 3 thị trấn Hòa Mạc.
11. Vị trí trường THPT Duy Tiên thị trấn Hòa Mạc.
12. Vị trí trước ngân hàng Agribank thị trấn Hòa Mạc.
13. Vị trí gần đường vào Khu công nghiệp Hòa Mạc.

III. Vị trí trạm bǎng tin

1. Vị trí trước trung tâm văn hóa huyện thị trấn Hòa Mạc.

2. Vị trí ngã 3 Hòa Mạc thị trấn Hòa Mạc.
3. Vị trí đầu cầu đường vào chợ Hòa Mạc thị trấn Hòa Mạc.
4. Vị trí cạnh UBND huyện Hòa Mạc thị trấn Hòa Mạc.
5. Vị trí trường THCS Duy Tiên thị trấn Hòa Mạc.
6. Vị trí sân vận động huyện Duy Tiên thị trấn Hòa Mạc.
7. Vị trí Khu công nghiệp Cầu Giát xã Chuyên Ngoại.
8. Vị trí Thôn Đội xã Đọi Sơn.
9. Vị trí cạnh cổng chùa Đọi Sơn xã Đọi Sơn.
10. Vị trí cạnh cổng đền Làng Giang xã Mộc Nam.
11. Vị trí cạnh cổng Khu công nghiệp Đồng Văn thị trấn Đồng Văn.
12. Vị trí thôn vực Vòng xã Yên Bắc.

C. Huyện Lý Nhân

I. Vị trí bảng tuyên truyền cổ động trực quan

1. Vị trí trước UBND Huyện Lý Nhân thị trấn Vĩnh Trụ.
2. Vị trí cạnh Sân vận động phía bờ sông thị trấn Vĩnh Trụ.
3. Vị trí ngã 4 đường dốc Gạo Đôi đường Trần Hưng Đạo thị trấn Vĩnh Trụ
4. Vị trí đối diện Siêu thị Lan Chi cạnh tượng đài thị trấn Vĩnh Trụ.
5. Vị trí cạnh kênh mương nổi trên nền bảng cũ xã Bắc Lý.
6. Vị trí đất đền đường vào đền Bà Vũ và Trần Thương trên nền bảng cũ xã Bắc Lý.
7. Vị trí trước khu di tích miếu Thổ Thần khu du lịch Trần Thương xã Nhân Đạo.
8. Vị trí cổng sân lối vào khu di tích Trần Thương cạnh đường 491 xã Nhân Hưng.
9. Vị trí cạnh trạm điện UBND xã Nhân Mỹ.
10. Vị trí sân vận động trước khu tưởng niệm nhà văn Nam Cao xã Hòa Hậu.
11. Vị trí cạnh chân bờ đê đường đi Hữu Bì xã Hòa Hậu.
12. Vị trí thuộc thôn Vũ Điện xã Chân Lý.
13. Vị trí bến đò Nhật Tảo xã Chân Lý.

II. Băng - rôn

1. Vị trí trước Agribank đường Trần Nhân Tông thuộc xóm 10 thị trấn Vĩnh Trụ.
2. Vị trí cạnh Sân vận động huyện và trường THCS Nam Cao thuộc thị trấn Vĩnh Trụ.
3. Vị trí cạnh UBND huyện Lý Nhân đầu đập cạnh bờ sông đầu đường Trần Hưng Đạo thị trấn Vĩnh Trụ.
4. Vị trí cạnh công an huyện đường Trần Hưng Đạo thị trấn Vĩnh Trụ.
5. Vị trí trước cửa trung tâm thương mại đầu đường Trần Hưng Đạo thuộc thị trấn Vĩnh Trụ.
6. Vị trí cạnh viễn thông cắt đường Vũ Văn Lý thị trấn Vĩnh Trụ.
7. Vị trí thuộc xóm 4 đường Vũ Văn Lý thị trấn Vĩnh Trụ.
8. Vị trí khu tượng đài đường Trần Hưng Đạo cạnh Siêu thị Lan Chi thị trấn Vĩnh Trụ.
9. Vị trí khu vực bến xe Vĩnh Trụ thuộc ngã tư dốc Gạo thị trấn Vĩnh Trụ.
10. Vị trí ngã 21 đường Trần Nhân Tông thị trấn Vĩnh Trụ.
11. Vị trí ngã 91 đường Trần Nhân Tông thị trấn Vĩnh Trụ.
12. Vị trí ngã 195 đường Trần Nhân Tông thị trấn Vĩnh Trụ.

13. Vị trí gần ban chỉ huy quân sự huyện thị trấn Vĩnh Trụ.
14. Vị trí khu vực tòa án thị trấn Vĩnh Trụ.
15. Vị trí khu đầu bệnh viện huyện Lý Nhân thị trấn Vĩnh Trụ.

III. Vị trí trạm bǎng tin

1. Vị trí thuộc khu di tích đình chùa Vĩnh Trụ thị trấn Vĩnh Trụ.
2. Vị trí UBND thị trấn Vĩnh Trụ.
3. Vị trí trước Phòng văn hóa huyện Lý Nhân thị trấn Vĩnh Trụ.
4. Vị trí trung tâm thương mại ngã 4 thị trấn Vĩnh Trụ.
5. Vị trí trung tâm bồi dưỡng chính trị thị trấn Vĩnh Trụ.
6. Vị trí trước khu Big C thuộc khu vực tượng đài thị trấn Vĩnh Trụ.
7. Vị trí khu đình Văn Xá xã Đức Lý.
8. Vị trí khu đèn Trần Thương xã Nhân Đạo.
9. Vị trí đèn Bà Vũ xã Chân Lý.
10. Vị trí khu tưởng niệm nhà văn liệt sĩ Nam Cao xã Hòa Hậu.
11. Vị trí đường vào khu chợ Bến xã Hòa Hậu.
12. Vị trí thôn Đức Bản xã Nhân Nghĩa.

D. Huyện Bình Lục

I. Vị trí bǎng tuyên truyền cổ động trực quan

1. Vị trí trước Sân vận động trước UBND huyện Bình Lục thị trấn Bình Mỹ.
2. Vị trí trước Phòng Văn hóa - Thông tin thông tin huyện thị trấn Bình Mỹ.
3. Vị trí đối diện trung tâm thương mại thị trấn Bình Mỹ.
4. Vị trí đầu cầu Họ xã Trung Lương.
5. Vị trí đường vào khu tưởng niệm Bác Hồ cạnh đường 21 mới xã An Mỹ.
6. Vị trí đầu cầu Gáo xã Đô Xá.
7. Vị trí đường vào khu từ đường Nguyễn Khuyến xã Trung Lương.

II. Vị trí bǎng - rôn

1. Vị trí sân vận động ngã tư trước phòng lao động thương binh xã hội huyện.
2. Vị trí trước kho bạc Huyện.
3. Vị trí gần khu vực tượng đài huyện.
4. Vị trí bệnh viện huyện.
5. Vị trí cổng chợ Phủ thị trấn Bình Mỹ.
6. Vị trí đầu cầu An Thái.
7. Vị trí ga Bình Lục.
8. Vị trí ngã 4 phố Phủ đối diện trung tâm thương mại.
9. Vị trí ngã tư đường rẽ vào UBND huyện cạnh khu vực tượng đài.
10. Vị trí trước Phòng Văn hóa - Thông tin - Thông tin huyện.
11. Vị trí hiệu sách nhân dân đường vào Phòng Văn hóa - Thông tin huyện.
12. Vị trí Cảnh viện kiểm sát huyện.

III. Vị trí trạm bǎng tin

1. Vị trí trước cửa trung tâm văn hóa thị trấn Bình Mỹ.
2. Vị trí sân vận động trước UBND huyện thị trấn Bình Mỹ.
3. Vị trí cạnh trung tâm thương mại thị trấn Bình Mỹ.
4. Vị trí cạnh ga Bình Lục thị trấn Bình Mỹ.
5. Vị trí cạnh đình Dâu xã An Mỹ.
6. Vị trí khu tưởng niệm Cát Tường xã An Mỹ.
7. Vị trí khu tưởng niệm Bác Hồ xã An Mỹ.
8. Vị trí đình cộng đồng An Thái xã An Mỹ.

E. Huyện Thanh Liêm

I. Vị trí bǎng tuyên truyền cổ động trực quan

1. Vị trí ngã 3 Sở thuộc xã Thanh Tâm.
2. Vị trí ngã 3 cầu Nga thị trấn Thanh Liêm.
3. Vị trí xóm Đoan Vỹ xã Thanh Hải.
4. Vị trí trung tâm phố Tông thuộc xã Thanh Hương.
5. Vị trí trước Bưu điện phố Cà xã Thanh Nguyên.
6. Vị trí sân vận động trung tâm huyện xã Thanh Hà.
7. Vị trí trước UBND huyện Thanh Liêm.
8. Vị trí chợ Hòa Ngãi xã Thanh Hà.
9. Vị trí ngã 4 Cầu Gừng xã Thanh Hà.

II. Vị trí bǎng - rôn

1. Vị trí trước ngân hàng BIDV xã Thanh Hà.
2. Vị trí ngã tư cầu Gừng xã Thanh Hà.
3. Vị trí khu sân vận động trung tâm huyện.
4. Vị trí đầu đường vào xã Thanh Hà.
5. Vị trí đầu đường rẽ đi Thanh Thủy.
6. Vị trí khu vực Bưu điện huyện.

III. Vị trí trạm bǎng tin

1. Vị trí trung tâm huyện Thanh Liêm khu vực UBND huyện.
2. Vị trí ngã tư Động xã Liêm Cầm.
3. Vị trí ngã 3 thôn Đông Xuyên xã Thanh Hải.
4. Vị trí ngã Trà Châu xã Thanh Tâm.
5. Vị trí đầu cầu Nga – Non xã Thanh Lưu.
6. Vị trí phố Cà xã Thanh Nguyên.
7. Vị trí phố Tông xã Thanh Hương.



Phụ lục 7

**Phân kỳ nhu cầu vốn đầu tư xây dựng hệ thống tuyên truyền
cỗ động trực quan tại thành phố Phủ Lý đến năm 2020**

Đơn vị: triệu đồng

Giai đoạn	Công trình	Số lượng	Kinh phí bình quân cho 01 công trình		Tổng kinh phí
			Mỹ thuật	XDCB	
Giai đoạn 2015-2016	Bảng tuyên truyền	6	300	3000	3300
	Băng – rôn	30	210	900	1100
	Bảng hộp đèn trên dải phân cách	50	150	500	650
	Trạm bảng tin	10	60	250	310
Giai đoạn 2017-2018	Bảng tuyên truyền	8	400	4000	4400
	Băng – rôn	20	140	600	740
	Bảng hộp đèn trên dải phân cách	50	150	500	650
	Trạm bảng tin	5	30	125	155
Giai đoạn 2018-2020	Bảng tuyên truyền	8	400	4000	4400
	Băng – rôn	50	350	1500	1850
	Bảng hộp đèn trên dải phân cách	50	150	500	650
	Trạm bảng tin	8	48	200	248
Cộng					18.541

Phụ lục 8:

**Phân kỳ nhu cầu vốn đầu tư xây dựng hệ thống tuyên truyền
cổ động trực quan tại các huyện đến năm 2020**

Đơn vị: triệu đồng

Giai đoạn	Công trình	Số lượng	Kinh phí bình quân cho 01 công trình		Tổng kinh phí
			Mỹ thuật	XDCB	
Giai đoạn 2015-2016	Bảng tuyên truyền	20	1000	10000	11000
	Băng – rôn	30	210	900	1100
	Bảng hộp đèn trên dải phân cách	200	600	2000	2600
	Trạm bảng tin	15	90	375	465
Giai đoạn 2017-2018	Bảng tuyên truyền	15	750	7500	8250
	Băng – rôn	28	196	840	1036
	Bảng hộp đèn trên dải phân cách	100	300	1000	1300
	Trạm bảng tin	20	120	500	620
Giai đoạn 2018-2020	Bảng tuyên truyền	20	1000	10000	11000
	Băng – rôn	0			0
	Bảng hộp đèn trên dải phân cách	100	300	1000	1300
	Trạm bảng tin	18	108	450	558
Công					39.229